

Số: 2756 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực



hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chủ Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30/9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5434 /TTr-TNMT ngày 30/9 /2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 12,80m² đất đối với hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem đang sử dụng tại số 35/34/13/6 Ngô Đền, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, thuộc thửa số 101 – Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chỉnh lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ ngày 16/7/2021 tương ứng thửa số 27, tờ bản đồ địa chính số 25 (tương ứng thửa số 80 tờ BĐ chỉnh lý số 25), phường Vĩnh Phước.

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem**; trường hợp **hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chính lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Liêm

Số: 2765/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND

thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số ~~2750~~ 757/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số ~~2750~~ 750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 25 – 06 trường hợp/ 08 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30 / 9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 543A /TTr-TNMT ngày 30 / 9 /2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số ~~2750~~ 750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 159.939.093 đồng

Bằng chữ: (Một trăm năm mươi chín triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn, không trăm chín mươi ba đồng)

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	:	75.000.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	:	61.868.133 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	:	0 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:	:	0 đồng
- Hỗ trợ khác	:	23.070.960 đồng

Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng

Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến **hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem** niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho **hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của **hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem** theo Quyết định thu hồi đất số 2756/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. Hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem:

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Trường Hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình **hộ Ông Huỳnh Văn Xí và Bà Trần Thị Tem** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phan Thanh Liêm

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
01	Ông Huỳnh Văn Xi Bà Trần Thị Tem - Địa chỉ thường trú: Tổ 8, Thấp Bà, P. Vĩnh Phước, TP Nha Trang - Địa chỉ thửa đất giải tỏa: 35/34/13/6 Ngõ Đền, P. Vĩnh Phước, TP Nha Trang.	***Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 714/XN-UBND ngày 01/6/2022 và 1124/XN-UBND ngày 11/8/2022 của UBND phường Vĩnh Phước xác nhận:									
			I/ Về đất:						75.000.000		
			- Tổng diện tích (Thửa 101)	m ²	12,80						
			+ DT đất giải tỏa:	m ²	12,80						
			+ DT đất còn lại:	m ²	0,00						
			** Căn cứ pháp lý áp dụng :								
			+ Khoản 1, Điều 13, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014								
			+ Điểm a Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014								
			+ Điểm a, Khoản 1, Điều 7 Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014								
			+ Khoản 4, Điều 82, Luật đất đai năm 2013								
			+ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;								
			- Diện tích đất được bồi thường:	m ²	8,90						
			+ Bồi thường đất ở vì xây dựng nhà sau 15/10/1993 đến trước 01/7/2004:	m ²	8,90	1.800.000	100%			16.020.000	
			Áp giá đường 2/4 (đoạn từ phía Nam cầu Hà Ra đến đường Hòn Chông vào khu dân cư Vĩnh Phước) - vị trí 5. Đơn giá: 2.400.000đ/m ²								
			Nộp tiền sử dụng đất do hộ gia đình cá nhân đang sử dụng đất có nhà ở từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004, mức thu tiền sử dụng bằng 50% tiền sử dụng đất tương ứng với phần diện tích đất ở bị thu hồi trong hạn mức theo giá đất 1.200.000đ/m ²								
	- Giá đất hỗ trợ: (2.400.000đ/m ² x 100%) - (1.200.000đ/m ² x 50%) = 1.800.000đ/m ²										
	- Diện tích đất không được bồi thường:	m ²	3,90	Không bồi thường vì lấn núi							
	- Hỗ trợ suất tái định cư tối thiểu							58.980.000			
	Căn cứ khoản 1, Điều 27 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa										
	Hỗ trợ khoản chênh lệch giữa suất tái định cư tối thiểu và tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất: 75.000.000đ - 16.020.000đ = 58.980.000đ										
	II/ Tài sản gắn liền với đất:								61.868.133		
	1- Công trình, vật kiến trúc:								60.606.133		
	+ TB thu hồi đất: 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND TP Nha Trang;										

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
		Phường này có 10 hộ diện nhà đất, không phải, toàn bộ thửa đất: Có - Những thay đổi về loại đất: Hộ gia đình tự chuyển đổi xây dựng nhà ở. * Hộ gia đình không thuộc diện trực tiếp sản xuất nông nghiệp, không có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp * Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: Hiện nay, không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại. * Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích thực tế đang sử dụng: - Diện tích đất theo giấy tờ (bản đồ năm 1996): 8,9m² - Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 12,8m² - Diện tích đất chênh lệch tăng: 3,9m² - Nguồn gốc tăng: Do lấn núi phía sau. * Trường hợp địa chỉ thửa đất, nhà, vật kiến trúc xây dựng trên đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ - Địa chỉ thửa đất thực tế: 35/34/13/6 Ngõ Đền, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang - Địa chỉ thửa đất theo giấy tờ: Tổ 8 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang (Địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng và địa chỉ thửa đất theo giấy tờ là cùng một địa chỉ thửa đất) * Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên: - Sổ hộ khẩu số 330005674 do CA TP Nha Trang cấp ngày 30/7/2015 do bà Trần Thị Tem đứng chủ hộ tại Tổ 8 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, gồm 09 nhân khẩu, chuyển đến ngày 06/12/2007. - Chứng minh nhân dân số 220099412 do CA tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 27/4/2016 tên bà Trần Thị Tem. - Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 28/4/2022 của UBND phường Vĩnh Phước. - Biên lai thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2012 tên bà Trần Thị Tem. - Giấy biên nhận tiền nước tháng 11/2017 tên bà Trần Thị Tem. - Phiếu thu dịch vụ Internet tháng 8/2017 tên bà Trần Thị Tem. - Thửa 101 thuộc vị trí 5 - tiếp giáp Đường 2/4 (đoạn từ phía Nam cầu Hà Ra đến đường Hòn Chồng vào khu dân cư Vĩnh Phước) - (theo biên bản làm việc về việc xác định độ rộng hẻm hiện trạng ngày 22/6/2021) - Biên bản họp HDBT ngày 10/8/2022 (STT 35)	** Bồi thường, hỗ trợ theo: + Khoản 4, Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; + Tiểu mục 33, mục 3.2.1.4, khoản 3.2, STT 3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, khoản 1, Phụ lục 2 - Ma trận quyền lợi - Khung chính sách tái định cư. + Áp dụng QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Nhà 2 tầng, tầng 1 tường xây gạch 100, tầng 2 cột kèo gỗ, vách tole, sàn gỗ, mái tole, nền gạch men, cửa sắt kính, có hệ thống điện nước, hệ vệ sinh hoàn chỉnh. DTXD = DTGT: 12,8 m² (Nhà xây dựng hết diện tích đất) Áp giá PL.I, STT A10, DG: 4.299.586đ/m²XD. + Ôp men tường (tầng 1): 10m x 1,8m = 18 m² Áp giá PL.II, STT A33, DG: 309.524đ/m² 2 - Tài sản khác: Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Internet tốc độ cao Mega VNN (ADSL) - Đồng hồ điện - Đồng hồ nước 3 - Cây trồng Không có III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: Không bồi thường theo văn bản số 1907/STNMT-CCQLĐĐ ngày 17/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường. IV/ Chính sách hỗ trợ: 1- Hỗ trợ ổn định đời sống: + Áp dụng Điểm 1a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; + Căn cứ biên bản xác minh số nhân khẩu và tình trạng ăn ở thực tế của UBND phường Vĩnh Phước ngày 8/10/2021 (STT 05). (30kg/tháng/NK x 6 tháng x 4 nhân khẩu = 720kg)	m ² XD	12,80	4.299.586		100%	55.034.701			
				m ²	18,00	309.524		100%	5.571.432			
									1.262.000			
				TH	1	200.000			200.000			
				TH	1	1.062.000			1.062.000			
				TH	1	Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới						
									0			
									0			
									23.070.960			
									9.570.960			
				kg	720	13.293		100%	9.570.960			

[illegible]

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước; - Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa. - Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 26/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 147 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp đường số 14 rộng 13m, diện tích 60,0m ² .		* Được xét giao 01 lô tái định cư - Lô số 147 Khu TĐC Ngọc Hiệp, diện tích 60,0m ² . Tiếp giáp đường số 14 rộng 13m - Đơn giá đất tái định cư Lô số 147 Khu TĐC Ngọc Hiệp, đường số 14 rộng 13m, diện tích 60,0m ² đơn giá: 10.800.000đồng/m ² - Thành tiền: 60,0m ² x 10.800.000đ/m ² = 648.000.000đồng								



VII Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:

- Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- + Diện tích xây dựng nhà ở TĐC tối thiểu (Diện tích của nhà tái định cư tối thiểu không dưới 60m²): = diện tích đơn vị ở tối thiểu 15m²/người x số nhân khẩu của hộ tái định cư (được xác định theo số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống)
- + Đơn giá xây dựng nhà TĐC: Áp giá, P.1, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Đơn giá 3.565.458đ/m² (Đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)				Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SDD												Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SDD của hộ TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)			
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất	Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khác			Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số hiệu lô đất TĐC	Diện tích lô TĐC được cấp (m ²)	Đơn giá đất TĐC (đồng/m ²)	Tiền SDD lô TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m ²)	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m ²)	Giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà ở TĐC, căn thức (tiền cơ)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại nộp tiền SDD	Tiền sử dụng đất của hộ TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (chỉ trả cho dân)				
	BT về đất	BT HT nhà và VKT	Tổng cộng																
(1)	(2)	(3) = (1)+(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (8) x (9)	(11)	(12)	(13) = (11) x (12)	(14) = (13) - (12)	(15) = (10)	(16) = (10) - (15)	(17) = (5) - (15)			
75.000.000	61.868.133	136.868.133	22.070.960	159.939.093	4	Lô số 147 Khu TĐC Ngọc Hiệp được cấp 14 rộng 13m	60,0	10.800.000	648.000.000	60,0	3.565.458	213.927.480	152.050.117	0	648.000.000	159.939.093			

* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc (75.000.000 đồng + 61.868.133 đồng) = 136.868.133 đồng) nhỏ hơn số tiền xây nhà ở tái định cư tối thiểu 213.927.480 đồng) nên không khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất (75.000.000 đồng) vào giá trị lô đất tái định cư (648.000.000 đồng).

Số: 2761 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho hộ ông Huỳnh Văn Xí và bà Trần Thị Tem để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội

dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ ông Huỳnh Văn Xí và bà

Trần Thị Tem đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số ~~2116~~ 1156/QĐ-UBND ngày ~~3~~ 1 tháng ~~1~~ 1 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông **Huỳnh Văn Xí** và bà **Trần Thị Tem** khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang số ~~543A~~ 1156/TTr-TNMT ngày ~~30~~ 1/1/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho hộ ông **Huỳnh Văn Xí** và bà **Trần Thị Tem**, địa chỉ thường trú tại Tổ 8 Tháp Bà, Phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, diện tích: **60,0m²** đất, Lô số **147** đường số **14** (rộng **13,0m**), Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo Bình đồ phân lô điều chỉnh theo đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần qui hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

60,0m² x 10.800.000 đồng/m² = 648.000.000 đồng

(Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi tám triệu đồng chẵn)

Điều 2. Phân công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển



Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm

Số: 2751 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực



hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30/9/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5434/TTr-TNMT ngày 30/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 33,50m² đất đối với hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan đang sử dụng tại số 35/34/13/3 Ngõ Đền, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, thuộc thửa 103 - Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chỉnh lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ ngày 16/7/2021 tương ứng thửa số 32 tờ BĐ địa chính số 25 (tương ứng thửa số 80 tờ BĐ chỉnh lý số 25), Vĩnh Phước.

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan**; trường hợp **hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm

Số: 2762 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND

thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 25 – 06 trường hợp/08 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 915 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30 / 9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5434 /TTr-TNMT ngày 30 / 9 /2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 210.417.690 đồng

Bằng chữ: (Hai trăm mười triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, sáu trăm chín mươi đồng)

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	: 120.600.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	: 61.211.250 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	: 0 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:	0 đồng
- Hỗ trợ khác	: 28.606.440 đồng

Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng

Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến **hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan** niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho **hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của **hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan** theo Quyết định thu hồi đất số 2751/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. Hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan:

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Trường Hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình **hộ Ông Lê Văn Nhảy và Bà Phạm Thị Ngọc Lan** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký/.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
02	Ông Lê Văn Nhảy Bà Phạm Thị Ngọc Lan - Địa chỉ thường trú: Tổ 4 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang - Địa chỉ thửa đất giải tỏa: 35/34/13/3 Ngõ Đền, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang	** Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 833/XN-UBND ngày 21/6/2022 và 1124/XN-UBND ngày 11/8/2022 của UBND phường Vĩnh Phước xác nhận: <i>Thửa 103 - Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chính lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ ngày 16/7/2021 tương ứng thửa số 32 tờ BĐ địa chính số 25 (tương ứng thửa số 80 tờ BĐ chính lý số 25), Vĩnh Phước.</i> + Nguồn gốc đất: Do vợ chồng ông Lê Văn Nhảy khai phá, cải tạo từ năm 1975 với diện tích như khuôn viên hiện nay và sử dụng ổn định đến nay. Thửa đất này không thuộc quỹ đất công, đất do nhà nước quản lý. - Thời điểm sử dụng đất: Năm 1975 - Thời điểm xây dựng nhà, vật kiến trúc: Do vợ chồng ông Lê Văn Nhảy tạo dựng một căn nhà tạm dùng để ở từ năm 1989 (<i>Căn cứ Sổ hộ khẩu số 32335 cấp ngày 01/11/1997 (chuyển đến ngày 23/3/1989) và Bản đồ phường Vĩnh Phước đo vẽ năm 1996 có thửa đất riêng và trên thửa đất có thể hiện nhà</i>) - Tình trạng nhà đất: Hộ gia đình ăn ở, sinh hoạt ổn định tại thửa đất giải tỏa và không có nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước. - Tổng diện tích đất đang sử dụng: 33,5m². - Khuôn viên, ranh giới thửa đất: Đông giáp: thửa số 114 Tây giáp: đường đi Nam giáp: thửa số 104 Bắc giáp: thửa số 96 - Loại đất: Hộ dân tự chuyển mục đích xây dựng nhà ở, công trình vật kiến trúc trước ngày 15/10/1993. * Quá trình sử dụng đất, nhà, vật kiến trúc xây dựng trên đất: - Những thay đổi về diện tích đất, khuôn viên, ranh giới thửa đất: Không - Những thay đổi về loại đất: Hộ gia đình tự chuyển đổi xây dựng nhà ở ngày 15/10/1993. * Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: Hiện nay, không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại. * Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích đất thực tế đang sử dụng. - Diện tích đất theo giấy tờ (Bản đồ năm 1996): 32,0m² - Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 33,5m² - Diện tích chênh lệch tăng/giảm: 1,5m²	I/ Về đất: - Tổng diện tích (Thửa số 103): + DT đất giải tỏa: + DT đất còn lại: ** Căn cứ pháp lý áp dụng: + Khoản 1, Điều 13, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 + Điểm a Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 + Điểm a, Khoản 1, Điều 7 Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 + Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Diện tích đất bồi thường: - Bồi thường đất ở vì xây dựng nhà ở sau ngày 15/10/1993 đến trước 01/7/2004: <i>Áp giá đường 2/4 (đoạn từ phía Nam cầu Hà Ra đến đường Hòn Chông vào khu dân cư Vĩnh Phước) - vị trí 4. Đơn giá: 4.800.000đ/m²</i> <i>Nộp tiền sử dụng đất do hộ gia đình cá nhân đang sử dụng đất có nhà ở từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004, mức thu tiền sử dụng bằng 50% tiền sử dụng đất tương ứng với phần diện tích đất ở bị thu hồi trong hạn mức theo giá đất 2.400.000đ/m²</i> - Giá đất bồi thường: (4.800.000đ/m² x 100%) - (2.400.000đ/m² x 50%) = 3.600.000đ/m² II/ Tài sản gắn liền với đất: 1- Công trình, vật kiến trúc: + Ngày khóa sổ: (TB thu hồi đất: 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND TP Nha Trang); ** Hỗ trợ theo: + Khoản 4, Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; + Tiểu mục 33, mục 3.2.1.4, khoản 3.2, STT 3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, khoản 1, Phụ lục 2 - Ma trận quyền lợi - Khung chính sách tái định cư.										
										120.600.000			
						m ²	33,50						
						m ²	33,50						
						m ²	0,00						
						m ²	33,50						
						m ²	33,50	3.600.000	100%		120.600.000		

70

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
		- Nguồn gốc tăng/giảm: Do sai số đo đạc. * Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: - Địa chỉ thửa đất thực tế: 35/34/13/3 Ngõ Dền, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang - Địa chỉ thửa đất theo giấy tờ: Tổ 4 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang <i>Địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng, địa chỉ thửa đất theo giấy tờ là cùng một địa chỉ thửa đất.</i> * Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên: - Sổ hộ khẩu số 32345 do ông Lê Văn Nhảy đứng tên chủ hộ, được công an thành phố Nha Trang cấp ngày 01/11/1997, gồm 06 nhân khẩu. Thường trú tại: tổ 4 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang (ngày chuyển đến 23/3/1989). - Phiếu ý kiến khu dân cư ngày 10/6/2022 của UBND phường Vĩnh Phước - Biên nhận tiền nước tháng 9/2017 - Biên nhận thanh toán tiền điện tháng 10/2017 - Biên bản kiểm kê khối lượng giải tỏa. - Hồ sơ kỹ thuật thửa đất. - Bản tự kê khai. - Biên bản xác định độ rộng hẻm ngày 22/6/2021 - Thửa đất tiếp giáp đường 2/4 (đoạn từ phía Nam cầu Hà Ra đến đường Hòn Chồng và Khu dân cư Vĩnh Phước) từ 2,0m đến 3,5m tương ứng vị trí 4. - Biên bản họp HĐBT ngày 10/8/2022 (STT 13) - Thông báo số 186/TB-HĐBT ngày 18/8/2022 của Hội đồng BT, HT, TĐC - Biên bản niêm yết ngày 21/8/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 09/9/2022 - Biên bản họp đối thoại ngày 08/9/2022	+ Áp dụng QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: - Nhà một tầng, tường xây gạch 200, nền xi măng, cửa gỗ + kính, mái lợp tole, tường sơn nước, hệ vệ sinh hoàn chỉnh, có hệ thống điện nước. DTXD = DTGT = 33,5m² <i>Áp giá PL1, STT A4, ĐG: 3.058.385đ/m² XD. Đơn giá tăng 15% vì tường sơn nước và tường xây gạch 200</i> 3.058.385đ/m²XD x (100+15)% = 3.517.143đ/m²XD 2 - Tài sản khác: Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa: - Đồng hồ điện - Đồng hồ nước 3 - Cây trồng: Không có III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: <i>Không bồi thường theo hướng dẫn tại Văn bản số 1907/STNMT-CCQLĐĐ của Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa</i> IV/ Chính sách hỗ trợ: 1- Hỗ trợ ổn định đời sống: <i>Áp dụng Điểm 1a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i> <i>Căn cứ biên bản xác minh số nhân khẩu và tình trạng ăn ở thực tế của UBND phường Vĩnh Phước ngày 8/10/2021.</i> <i>(30kg/tháng/NK x 6 tháng x 6 nhân khẩu = 1080kg)</i> <i>(Giá gạo theo CV số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính Khánh Hòa. ĐG: 13.293đ/kg)</i> 2- Hỗ trợ tiền thuê nhà: <i>Áp dụng Điểm 2a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i> <i>Căn cứ biên bản xác minh số nhân khẩu và tình trạng ăn ở thực tế của UBND phường Vĩnh Phước ngày 8/10/2021.</i> - Hỗ trợ tiền thuê nhà: Hộ có 05 nhân khẩu trở xuống mức hỗ trợ 2.500.000đ/tháng	m ²	33,50	3.517.143		100%	60.149.250			
									1.062.000			
				TH	1	1.062.000	100%		1.062.000			
				TH	1	Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới						
									0			
									0			
									28.606.440			
									14.356.440			
				kg	1.080	13.293		100%	14.356.440			
									8.250.000			
				tháng	3	2.500.000		100%	7.500.000			

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tòa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			- 01 nhân khẩu tăng thêm 250.000đ/người	tháng	3	250.000		100%	750.000		
			3 - Hỗ trợ tiền di chuyển:						6.000.000		
			<i>Áp dụng Điểm 2e, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa:</i>								
			- Hỗ trợ thêm 1 lần di chuyển đến chỗ ở mới ngoài địa bàn phường nơi giải tòa	hộ	1	6.000.000		100%	6.000.000		
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (I + II + III + IV)						210.417.690		
			VI/ Phần khen thưởng						11.000.000		
			<i>Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chỉ chi trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định.	hộ	1	8.000.000			8.000.000		
			- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng đồng viên ba (03) triệu đồng/hộ	hộ	1	3.000.000			3.000.000		
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (I+II+III+IV+V):							221.417.690	
VI/ Tái định cư:											
- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước; - Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa. - Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 26/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 281 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp đường số 14 rộng 13m, diện tích 60,0m².			* Được xét giao 01 lô tái định cư - Lô số 281 Khu TĐC Ngọc Hiệp, diện tích 60,0m². Tiếp giáp đường số 14 rộng 13m - Đơn giá đất tái định cư Lô số 281 Khu TĐC Ngọc Hiệp, đường số 14 rộng 13m, diện tích 60,0m² đơn giá: 10.800.000đồng/m² - Thành tiền: 60,0m² x 10.800.000đ/m² = 648.000.000đồng								



VII Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:

- Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- + Diện tích xây dựng nhà ở TĐC tối thiểu (Diện tích của nhà tái định cư tối thiểu không dưới 60m²): = diện tích đơn vị ở tối thiểu 15m²/người x số nhân khẩu của hộ tái định cư (được xác định theo số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống).
- + Đơn giá xây dựng nhà TĐC: Áp giá, PL1, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Đơn giá 3.565.458đ/m² (đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)					Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SĐĐ								Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SĐĐ của lô TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)			
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất			Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khen thưởng	Tổng KP (Không có khen thưởng)	Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số hiệu lô đất TĐC	Diện tích lô TĐC được cấp (m²)	Đơn giá đất TĐC (đồng/m²)	Tiền SĐĐ lô TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m²)	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m²)	Giá trị nhà ở Tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà TĐC còn thiếu (nếu có)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại nộp tiền SĐĐ	Tiền sử dụng đất của lô TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (chỉ trả cho dân)
BT về đất	BTHT nhà và VKT	Tổng cộng														
(1)	(2)	(3) = (1)+(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (8) x (9)	(11)	(12)	(13) = (11) x (12)	(14) = (13) - (2)	(15) = (10)	(16) = (10) - (15)	(17) = (5) - (15)
120.600.000	61.211.250	181.811.250	28.606.440	210.417.690	6	Lô số 281 Khu TĐC Ngọc Hiệp đường số 14 rộng 13m	60,0	10.800.000	648.000.000	90,0	3.565.458	320.891.220	259.679.970	0	648.000.000	210.417.690

* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc (120.600.000 đồng + 61.211.250 đồng = 181.811.250 đồng) nhỏ hơn số tiền xây nhà ở tái định cư tối thiểu (320.891.220 đồng) nên không khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất (120.600.000 đồng) vào giá trị lô đất tái định cư (648.000.000 đồng).

Số: 2757/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho hộ ông Lê Văn Nhảy và bà Phạm Thị Ngọc Lan để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội

dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ ông Lê Văn Nhảy và bà

Phạm Thị Ngọc Lan đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2.762/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông **Lê Văn Nhảy** và bà **Phạm Thị Ngọc Lan** khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang số 54.54./TTr-TNMT ngày 30/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho hộ ông **Lê Văn Nhảy** và bà **Phạm Thị Ngọc Lan**, địa chỉ thường trú tại Tổ 8 Tháp Bà, Phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, diện tích: **60,0m² đất, Lô số 281 đường số 14 (rộng 13,0m)**, Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo Bình đồ phân lô điều chỉnh theo đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần qui hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

60,0m² x 10.800.000 đồng/m² = 648.000.000 đồng

(Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi tám triệu đồng chẵn)

Điều 2. Phân công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển



Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phan Thanh Liêm

Số: 2752/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực



hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Muong và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 775/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30/01/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5334/TTr-TNMT ngày 30/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 33,90m² đất đối với hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà đang sử dụng tại số 35/34/13/1 Ngô Đền, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, thuộc Thửa 96 - Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chỉnh lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ ngày 16/7/2021 tương ứng thửa số 21 tờ BĐ địa chính số 25 (tương ứng thửa số 80 tờ BĐ chỉnh lý số 25), Vĩnh Phước.

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà**; trường hợp **hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chính lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm

Số: 2763/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND

thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 25 – 06 trường hợp/08 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30 / 9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5434 /TTr-TNMT ngày 30 / 9 /2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 288.099.816 đồng

Bằng chữ: (Hai trăm tám mươi tám triệu, không trăm chín mươi chín nghìn, tám trăm mười sáu đồng)

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	: 122.040.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	: 142.988.856 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	: 0 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:	0 đồng
- Hỗ trợ khác	: 23.070.960 đồng
Tổng kinh phí khen thưởng	: 11.000.000 đồng

Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến **hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà** niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho **hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của **hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà** theo Quyết định thu hồi đất số 2752/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. Hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà:

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Trường Hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình **hộ Ông Trương Phê và Bà Trần Thu Hà** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Liêm

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BÔI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
03	Ông Trương Phê Bà Trần Thu Hà - Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Thấp Bà, P. Vĩnh Phước, TP Nha Trang - Địa chỉ thửa đất giải tỏa: 35/34/13/1 Ngõ Đèn, P. Vĩnh Phước, TP Nha Trang.	I- Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 853/XN-UBND ngày 23/6/2022 và 1124/XN-UBND ngày 11/8/2022 của UBND phường Vĩnh Phước xác nhận: Thửa 96 - Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chính lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ ngày 16/7/2021 tương ứng thửa số 21 tờ BĐ địa chính số 25 (tương ứng thửa số 80 tờ BĐ chính lý số 25), Vĩnh Phước. + Nguồn gốc: Đất trước đây do bà Mai Thị Chua khai phá, cải tạo và sử dụng trước năm 1990. Đến năm 1998, bà Mai Thị Chua chuyển nhượng toàn bộ nhà đất cho vợ chồng ông Trương Phê và bà Trần Thu Hà quản lý, sử dụng ổn định đến nay. + Thời điểm sử dụng đất: Năm 1990. + Thời điểm xây dựng nhà, vật kiến trúc: Do vợ chồng bà Mai Thị Chua tạo dựng như khuôn viên hiện nay từ trước năm 1990. Đến tháng 10/1998 chuyển nhượng lại cho vợ chồng ông Trương Phê và bà Trần Thu Hà (Theo phiếu ý kiến khu dân cư ngày 10/6/2022 của UBND phường Vĩnh Phước và Bản đồ phường Vĩnh Phước đo vẽ năm 1996 có thửa đất riêng và trên thửa đất có thể hiện nhà) - Tình trạng nhà đất: Hộ gia đình ăn ở, sinh hoạt ổn định tại thửa đất giải tỏa và không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước. - Tổng diện tích đất đang sử dụng: 33,9m². + Khuôn viên, ranh giới thửa đất: Đông giáp: thửa 95 Tây giáp: đường đi Nam giáp: thửa số 103 Bắc giáp: thửa số 94 + Loại đất: Hộ dân tự chuyển mục đích xây dựng nhà ở, công trình vật kiến trúc. * Quá trình sử dụng đất, nhà, vật kiến trúc xây dựng trên đất: + Những thay đổi về diện tích đất, khuôn viên, ranh giới thửa đất: không + Những thay đổi về loại đất: Hộ gia đình tự chuyển đổi xây dựng nhà ở. * Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: Hiện nay, không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại. * Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích đất	II Về đất: - Tổng diện tích (Thửa 96) + DT đất giải tỏa: + DT đất còn lại: ** Căn cứ pháp lý áp dụng: + Khoản 1, Điều 13, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 + Điểm a Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 + Điểm a, Khoản 1, Điều 7 Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 + Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Diện tích đất bồi thường: - Bồi thường đất ở vì xây dựng nhà ở sau ngày 15/10/1993 đến trước 01/7/2004: Áp giá đường 2/4 (đoạn từ phía Nam cầu Hà Ra đến đường Hòn Chông vào khu dân cư Vĩnh Phước) - vị trí 4. Đơn giá: 4.800.000đ/m² Nộp tiền sử dụng đất do hộ gia đình cá nhân đăng ký dự án đất có nhà ở từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004, mức thu tiền sử dụng bằng 50% tiền sử dụng đất tương ứng với phần diện tích đất ở bị thu hồi trong hạn mức theo giá đất 2.400.000đ/m² - Giá đất bồi thường: (4.800.000đ/m² x 100%) - (2.400.000đ/m² x 50%) = 3.600.000đ/m² III/ Tài sản gắn liền với đất: I- Công trình, vật kiến trúc: + Ngày khóa sổ: (TB thu hồi đất: 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND TP Nha Trang); ** Hỗ trợ theo: + Khoản 4, Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; + Tiểu mục 33, mục 3.2.1.4, khoản 3.2, STT 3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, khoản 1, Phụ lục 2 - Ma trận quyền lợi - Khung chính sách tái định cư. + Áp dụng QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;	m²	33,90					122.040.000		

7

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BÔI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
		Thực tế đang sử dụng. - Diện tích đất theo giấy tờ: 32,9m ² (<i>Bản đồ phường Vĩnh Phước do vẽ năm 1996</i>) - Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 33,9m ² - Diện tích chênh lệch tăng/giảm: 1,0m ² - Nguồn gốc tăng/giảm: Do sai số đo đạc. * Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: - Địa chỉ thửa đất thực tế: 35/34/13/1 Ngõ Đèn, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang - Địa chỉ thửa đất theo giấy tờ: Tổ 4 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang Địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng, địa chỉ thửa đất theo giấy tờ là cùng một địa chỉ thửa đất. * Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên: - Sổ hộ khẩu số 32340 do ông Trương Phê đứng chủ hộ, thường trú Tổ 4 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, Nha Trang do CA TP Nha Trang cấp ngày 30/10/2002. Gồm 04 nhân khẩu. - Giấy mua bán nhà (viết tay) của bà Mai Thị Chua chuyển nhượng cho ông Trương Phê với diện tích 32m ² (không có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền). - Hợp đồng mua bán điện sinh hoạt tên bà Mai Thị Chua ngày 31/10/2002. - Hợp đồng dịch vụ cấp nước tên ông Trương Phê năm 2013. - Thông báo nộp thuế năm 2012, 2013. - Phiếu ý kiến khu dân cư ngày 10/6/2022 của UBND phường Vĩnh Phước - Đơn xin sao lục biên lai thuê nhà đất ngày 22/06/2021 có xác nhận của UBND phường Vĩnh Phước (hộ bà Mai Thị Chua đã kê khai và nộp thuế nhà đất năm 1992) - Biên bản xác định độ rộng hẻm ngày 22/6/2021 - Thửa đất tiếp giáp đường 2/4 (đoạn từ phía Nam cầu Hà Ra đến đường Hòn Chông và Khu dân cư Vĩnh Phước) từ 2,0m đến 3,5m tương ứng vị trí 4. - Biên bản họp HĐBT ngày 10/8/2022 (STT 14) - Thông báo số 186/TB-HĐBT ngày 18/8/2022 của Hội đồng BT, HT, TĐC - Biên bản niêm yết ngày 21/8/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 09/9/2022 - Biên bản họp đối thoại ngày 08/9/2022	- Nhà 2 tầng, khung cột BTCT, sàn gỗ, nền lát gạch, cửa gỗ kính, mái lợp tole, tường sơn nước, có hệ thống điện nước, hệ vệ sinh hoàn chỉnh. DTXD: 4,42m x 5,94m = 26,25m ² <i>Áp giá PL.I, STT A12, DG: 4.338.125đ/m²XD, đơn giá điều chỉnh hệ số 1.14 vì tường sơn nước.</i> 4.338.125đ/m ² XD x 1.14 = 4.945.463đ/m ² XD - Công trụ gạch cánh thép hình. DT: 1,5m x 1,6m = 2,4m ² <i>Áp giá PL.I, STT B13, DG: 3.155.839đ/m²</i> - Ốp men nhà bếp. DT: 2m x 0,8m = 1,6 m ² <i>Áp giá PL.II, STT A33, DG: 309.524đ/m²</i> - Sân xi măng có bê tông lót. DT: 6,83 m ² <i>Áp giá PL.I, STT B17, DG: 168.630đ/m²</i> - Tường rào lưới B40 cao 1,7m, dài (1,2m+0,9m), móng 4 lớp đá chẻ + Tường rào lưới B40 cao 1,7m, dài (1,2m+0,9m) <i>Áp giá PL.I, STT B11, DG: 422.703đ/md</i> + Móng 4 lớp đá chẻ: 0,2m x 0,8m x 2,1m = 0,336m ³ <i>(Áp giá PL.I, STT B30, DG: 2.210.809đ/m³)</i> - Tường rào xây gạch cao 1,7m, dài 1,21m, móng 4 lớp đá chẻ + Tường rào xây gạch cao 1,7m, dài 1,21m; móng 02 lớp đá chẻ <i>Áp giá PL.I, STT B9, DG: 861.578đ/md</i> + Móng 2 lớp đá chẻ: 0,2m x 0,4m x 1,21m = 0,097m ³ <i>(Áp giá PL.I, STT B30, DG: 2.210.809đ/m³)</i> 2 - Tài sản khác: <i>Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa:</i> - Đồng hồ điện - Đồng hồ nước 3 - Cây trồng Không có III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: <i>Không bồi thường theo hướng dẫn tại Văn bản số 1907/STNMT-CCQLDD của Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa</i>	m ² XD	26,25	4.945.463		100%	129.818.391			
				m ²	2,40	3.155.839		100%	7.574.014			
				m ²	1,60	309.524		100%	495.238			
				m ²	6,83	168.630		100%	1.151.743			
				md	2,10	422.705		100%	887.681			
				m ³	0,336	2.210.809		100%	742.832			
				md	1,21	861.578		100%	1.042.509			
				m ³	0,097	2.210.809		100%	214.448			
									1.062.000			
				TH	1	1.062.000			1.062.000			
				TH	1	Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới						
									0			
									0			

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước; - Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa. - Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 26/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 280 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp 02 đường: đường số 14 rộng 13m và đường số 21 rộng 10m, diện tích 71,50m².		* Được xét giao 01 lô tái định cư - Lô số 280 Khu TĐC Ngọc Hiệp, diện tích 71,50m². Tiếp giáp 02 đường: đường số 14 rộng 13m và đường số 21 rộng 10m - Đơn giá đất tái định cư Lô số 280 Khu TĐC Ngọc Hiệp, đường số 14 rộng 13m và đường số 21 rộng 10m, diện tích 60,0m² đơn giá: 10.800.000đồng/m² x 1,1 = 11.880.000đồng/m² (1,1 là hệ số tiếp giáp 02 mặt đường) - Thành tiền: 71,50m² x 11.880.000đ/m² = 849.420.000đồng								

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước; - Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa. - Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 26/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 280 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp 02 đường: đường số 14 rộng 13m và đường số 21 rộng 10m, diện tích 71,50m².		* Được xét giao 01 lô tái định cư - Lô số 280 Khu TĐC Ngọc Hiệp, diện tích 71,50m². Tiếp giáp 02 đường: đường số 14 rộng 13m và đường số 21 rộng 10m - Đơn giá đất tái định cư Lô số 280 Khu TĐC Ngọc Hiệp, đường số 14 rộng 13m và đường số 21 rộng 10m, diện tích 60,0m² đơn giá: 10.800.000đồng/m² x 1,1 = 11.880.000đồng/m² (1,1 là hệ số tiếp giáp 02 mặt đường) - Thành tiền: 71,50m² x 11.880.000đ/m² = 849.420.000đồng								



VII Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:

- Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa:
- + Diện tích xây dựng nhà ở TĐC tối thiểu (Diện tích của nhà tái định cư tối thiểu không dưới 60m²) = diện tích đơn vị ở tối thiểu 15m²/người x số nhân khẩu của hộ tái định cư (được xác định theo số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống).
- + Đơn giá xây dựng nhà TĐC: Áp giá, P.L, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Đơn giá 3.565,458đ/m² (đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)					Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SDD												Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SDD của hộ TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)			
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất			Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khai thường	Tổng KP (Không có khai thường)	Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số diện tích đất TĐC	Diện tích là TĐC được cấp (m ²)	Đơn giá đất TĐC (đồng/m ²)	Tiền SDD là TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m ²)	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m ²)	Giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà TĐC còn thiếu (nếu có)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại (nếu cần SDD)	Tiền sử dụng đất của hộ TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (Chỉ trả cho dân)				
BT về đất	BTHT nhà và VKT	Tổng cộng																		
(1)	(2)	(3) = (1)+(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (8) x (9)	(11)	(12)	(13) = (11) x (12)	(14) = (13) - (2)	(15) = (10)	(16) = (10) - (15)	(17) = (5) - (15)				
122.040.000	142.988.856	265.028.856	23.070.560	288.099.816	4	Lô số 280 Khu TĐC Ngọc Hiệp, đường số 14 rộng 13m và đường số 21 rộng 10m	71,5	11.880.000	849.420.000	60,0	3.565.458	213.927.480	-0.938.624	51.101.376	798.318.624	236.998.440				

* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về nhà và vật kiến trúc trên đất 142.988.856đồng (chưa tính bồi thường, hỗ trợ về đất) nhỏ hơn số tiền xây dựng nhà ở tái định cư tối thiểu (213.927.480 đồng), thì hộ gia đình được nhận một phần tiền bồi thường, hỗ trợ về đất (213.927.480 đồng - 142.988.856 = 70.938.624 đồng) cho đủ để xây dựng nhà ở tái định cư tối thiểu. Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất còn lại (122.040.000 đồng - 70.938.624 đồng = 51.101.376 đồng) phải khấu trừ vào giá trị đất tái định cư (849.420.000 đồng)

Số: 2758 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho hộ ông Trương Phê và bà Trần Thu Hà để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội



dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số ~~272~~ 272/QĐ-UBND ngày 30. tháng 9... năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ ông Trương Phê và bà Trần

Thu Hà đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số ~~2763~~ 2763/QĐ-UBND ngày 30. tháng 9. năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Trương Phê và bà Trần Thu Hà khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang số 5434TTr-TNMT ngày 28... 9./2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho hộ ông Trương Phê và bà Trần Thu Hà, địa chỉ thường trú tại Tổ 4 Tháp Bà, Phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, diện tích: 71,50m² đất, Lô số 280 tiếp giáp 02 đường: đường số 14 (rộng 13,0m) và đường số 21 (rộng 10,0m), Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo Bình đồ phân lô điều chỉnh theo đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần qui hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

71,50m² x 10.800.000 đồng/m² x 1,1 (1,1 là hệ số tiếp giáp 02 mặt đường)
= 849.420.000 đồng

(Bằng chữ: Tám trăm bốn mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng)

Điều 2. Phân công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyên thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế

Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Liêm

Số: **2753** /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày **30** tháng **9** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/ 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực



hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chừ Đồng Tử - Muong và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 75 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30/9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 543A /TTr-TNMT ngày 30/9 /2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 503,60m² đất đối với hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy đang sử dụng tại số 35/46/1 và 35/47 Ngõ Đến, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, thuộc thửa số 120+125+126 – Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chỉnh lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ ngày 16/7/2021 tương ứng thửa số 162, tờ bản đồ địa chính số 26 (tương ứng thửa số 270 tờ BĐ chỉnh lý số 26), phường Vĩnh Phước.

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy**; trường hợp **hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chính lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Liêm

Số: 2764 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND

thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2753/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 25 – 06 trường hợp/08 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975 /TTP.TQĐ-KTĐĐ ngày 30 / 9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5434 /TTr-TNMT ngày 30 / 9 /2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 1.093.314.375 đồng

Bằng chữ: (Một tỷ, không trăm chín mươi ba triệu, ba trăm mười bốn nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng)

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất : 80.400.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản : 979.848.415 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng : 9.995.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản: 0 đồng
- Hỗ trợ khác : 23.070.960 đồng

Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng

Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến **hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy** niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho **hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của **hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy** theo Quyết định thu hồi đất số 2753/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. Hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy:

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Trường Hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình **hộ Ông Phan Đình Nam và Bà Lê Thị Thanh Huy** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm

[illegible]

7

[illegible]

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KỶ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
		(tách cùng nhà). - Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 28/4/2022 của UBND phường Vĩnh Phước - Giấy cho đất giữa vợ chồng ông Phan Đình Hùng và bà Nguyễn Thị Chanh với vợ chồng ông Phan Đình Nam và bà Lê Thị Thanh Huy ngày 14/02/1999 (không có xác nhận của cơ quan cấp thẩm quyền). - Biên lai thu thuế phi nông nghiệp năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018 tên bà Lê Thị Thanh Huy với diện tích đóng thuế 260,6m2. - Biên lai thu thuế nhà đất 2010, 2011 tên bà Lê Thị Thanh Huy với diện tích đóng thuế 42,2m2. - Biên lai thu thuế phi nông nghiệp năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018 tên bà Lê Thị Thanh Huy với diện tích đóng thuế 42,2m2. - Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh tên bà Lê Thị Thanh Huy. - Biên bản ngày 28/7/2022 về việc phân chia hạn mức đất ở của hộ ông Phan Đình Hùng và bà Nguyễn Thị Chanh có xác nhận của UBND phường Vĩnh Phước - Thửa đất 120 tiếp giáp đường 2/4 (đoạn từ Nam Cầu Hà Ra đến Hòn Chông và Chung cư Vĩnh Phước) dưới 2m tương ứng vị trí 5 (Theo biên bản xác định độ rộng hẻm ngày 22/6/2021) - Thửa đất 125 + 126 tiếp giáp đường 2/4 (đoạn từ Nam Cầu Hà Ra đến Hòn Chông và Chung cư Vĩnh Phước) từ 3,5m đến dưới 6m tương ứng vị trí 3 (Theo biên bản xác định độ rộng hẻm ngày 22/6/2021) - Biên bản họp HĐBT ngày 10/8/2022 (STT 10) - Thông báo số 186/TB-HĐBT ngày 18/8/2022 của Hội đồng BT, HT, TĐC - Biên bản niêm yết ngày 21/8/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 09/9/2022 - Biên bản họp đối thoại ngày 08/9/2022	+ Ôp men tường. DT = (11,1m x 1,8) + (17,5m x 1,8m) = 51,48 m ² (Áp giá PL2, STT A33, ĐG: 309.524đ/m ²) + Ôp đá granit bếp. DT = 3,1m x 0,6m = 1,86 m ² (Áp giá PL2, STT A34, ĐG: 1.751.793đ/m ²) - Nền xi măng có bê tông lót. DT = 16,5m ² (Áp giá PL1, STT B17, ĐG: 168.630đ/m ²) * Thửa 126: - Nhà 1 tầng, tường xây gạch 100, nền xi măng, mái tole, cửa sắt, không trần, kết cấu không hoàn chỉnh, có hệ thống điện. DT = 5,2m x 5,15m = 26,78m ² (Áp giá PL1, STT A4, ĐG: 3.058.385đ/m ² XD) - Nhà vệ sinh độc lập có hầm tự hoại, mái tole (Ôp men nhà vệ sinh. DT = (3,5m x 1,3m) x 3 + (3,6m x 1,3m + (0,4m x 3,6m)) x 3 + (2,5m x 0,5m) = 33,26m ²). DT = (4,3m x 1,7m) + (2,5m x 3,36m) = 15,71m ² . (Áp giá PL1, STT B7, ĐG: 5.511.315đ/m ² XD) - Mái che cột kèo sắt, mái tole, nền xi măng có bê tông lót. DT = 363,01m ² (kèm bảng sơ họa - kích thước do Trung tâm Phát Triển Quý Đất Khánh Hòa lập ngày 20/09/2022) (Áp giá PL1, STT B4, ĐG: 1.078.134đ/m ²) - Xây tường gạch thẻ 10cm (cao <= 4m) (bồn hoa), cao 0,5m, dài (2,0m x 6 cạnh tường), DT: 0,5m x (2,0m x 6) = 6,0m ² (Áp giá PL2, STT A7, ĐG: 250.342đ/m ²) - Xây tường gạch thẻ 10cm (cao <= 4m) (bồn hoa), cao 0,4m, dài 6,0m, DT: 0,4m x 6,0m = 2,4m ² (Áp giá PL2, STT A7, ĐG: 250.342đ/m ²) 2 - Tài sản khác: Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Đồng hồ điện: 01 TH - Đồng hồ nước: 01 TH 3 - Cây trồng:	m ²	51,48	309.524		100%	15.934.296			
				m ²	1,86	1.751.793		100%	3.258.335			
				m ²	16,50	168.630		100%	2.782.395			
				m ² XD	26,78	3.058.385		100%	81.903.550			
				m ²	15,71	5.511.315		100%	86.582.759			
				m ²	363,01	1.078.134		100%	391.373.423			
				m ²	6,00	250.342		100%	1.502.052			
				m ²	2,40	250.342		100%	600.821			
									1.062.000			
				TH	1	1.062.000	100%		1.062.000			
				TH	1	Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới						
									9.995.000			

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ BÁT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			Áp dụng QĐ số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;								
			- Xoài trồng hạt loại B	Cây	1	5.530.000			5.530.000		
			- Dừa xiêm loại A	Cây	1	1.230.000			1.230.000		
			- Dừa xiêm loại B	Cây	2	1.020.000			2.040.000		
			- Dừa bung loại A	Cây	2	540.000			1.080.000		
			- Đu đủ loại A	Cây	1	115.000			115.000		
			III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: Không bồi thường theo văn bản số 1907/STNMT-CCQLĐĐ ngày 17/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.						0		
			IV/ Chính sách hỗ trợ:						23.070.960		
			1- Hỗ trợ ổn định đời sống:						9.570.960		
			Áp dụng Điểm 1a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;	kg	720	13.293		100%	9.570.960		
			(30kg/tháng x 6 tháng x 4 nhân khẩu = 720kg)								
			(Giá gạo theo CV số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính Khánh Hòa. ĐG: 13.293đ/kg)								
			2- Hỗ trợ tiền thuê nhà:						7.500.000		
			Áp dụng Điểm 2a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa								
			- Hỗ trợ tiền thuê nhà: Hộ có 05 nhân khẩu trở xuống mức hỗ trợ 2.500.000đ/tháng	tháng	3	2.500.000		100%	7.500.000		
			3- Hỗ trợ tiền di chuyển:						6.000.000		
			Áp dụng Điểm 2e, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa								
			- Hỗ trợ thêm 1 lần di chuyển đến chỗ ở mới ngoài địa bàn phường nơi giải tỏa	hộ	1	6.000.000		100%	6.000.000		
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (I + II + III + IV)						1.093.314.375		
			V/ Phần khen thưởng						11.000.000		
			Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;								

[illegible]



VII Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:

- Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- + **Diện tích xây dựng nhà ở TĐC tối thiểu** (Diện tích của nhà tái định cư tối thiểu không dưới 60m²): = diện tích đơn vị ở tối thiểu 15m²/người x số nhân khẩu của hộ tái định cư (được xác định theo số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống).
- + **Đơn giá xây dựng nhà TĐC:** Áp giá, PL1, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Đơn giá 3.565.458đ/m² (đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)					Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SDD								Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SDD của lô TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)			
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất			Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khen thưởng	Tổng KP (Không có khen thưởng)	Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số hiệu lô đất TĐC	Diện tích lô TĐC được cấp (m ²)	Đơn giá đất TĐC (đồng/m ²)	Tiền SDD lô TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m ²)	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m ²)	Giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà TĐC còn thiếu (nếu có)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại nộp tiền SDD	Tiền sử dụng đất của lô TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (chỉ trả cho dân)
BT về đất	BTHT nhà và VKT	Tổng cộng														
(1)	(2)	(3) = (1)+(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (8) x (9)	(11)	(12)	(13) = (11) x (12)	(14) = (13) - (2)	(15) = (10)	(16) = (10) - (15)	(17) = (5) - (15)
80.400.000	979.848.415	1.060.248.415	33.065.960	1.093.314.375	4	Lô số 147 Khu TĐC Ngọc Hiệp đường số 14 rộng 13m	60,0	10.800.000	648.000.000	60,0	3.565.458	213.927.480	0	80.400.000	567.600.000	1.012.914.375

* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về nhà và vật kiến trúc trên đất 979.848.415 đồng (chưa tính bồi thường, hỗ trợ về đất) lớn hơn số tiền xây dựng nhà ở tái định cư tối thiểu (213.927.480 đồng), thì hộ gia đình phải khấu trừ từ tiền bồi thường về đất (80.400.000 đồng) vào giá trị lô đất tái định cư (648.000.000 đồng)

Số: 2753 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho hộ ông Phan Đình Nam và bà Lê Thị Thanh Huy để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội



dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ ông Phan Đình Nam và bà

Lê Thị Thanh Huy đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số ~~2764~~ 2764/QĐ-UBND ngày ~~30~~ 30 tháng 7... năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông **Phan Đình Nam** và bà **Lê Thị Thanh Huy** khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang số ~~54.34~~ 54.34./TTr-TNMT ngày ~~30~~ 30.../9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho hộ ông **Phan Đình Nam** và bà **Lê Thị Thanh Huy**, địa chỉ thường trú tại Tổ 4 Tháp Bà, Phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, diện tích: **60,0m²** đất, **Lô số 147 đường số 14 (rộng 13,0m)**, Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo Bình đồ phân lô điều chỉnh theo đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần qui hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

60,0m² x 10.800.000 đồng/m² = 648.000.000 đồng

(Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi tám triệu đồng chẵn)

Điều 2. Phần công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng



ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm

Số: 2754 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai) đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-

UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30/9/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5434/TTr-TNMT ngày 30/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 27,10m² đất đối với hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai) đang sử dụng tại số 11 Ngô Đền, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, thuộc Thửa số 63 – Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021, tương ứng thửa số 28 Tờ bản đồ địa chính số 26, phường Vĩnh Phước.

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai)**; trường hợp **hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai)** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai)** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chính lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thanh Liêm

Số: 2765 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND

thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai) đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 25 – 06 trường hợp/08 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30 /9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5234 /TTr-TNMT ngày 30 /9 /2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai) theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2750 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 572.783.834 đồng

Bằng chữ: (Năm trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn, tám trăm ba mươi tư đồng)

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	: 195.120.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	: 377.663.834 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	: 0 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:	0 đồng
- Hỗ trợ khác	: 0 đồng

Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng

Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến **hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai)** niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho **hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai)**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của **hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai)** theo Quyết định thu hồi đất số 2757 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. **Hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai):**

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Trường Hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình **hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai)** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm

[illegible]

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
		- Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: + Địa chỉ thửa đất theo giấy tờ: Tổ 8, Thấp Bà, Vĩnh Phước, Nha Trang. + Địa chỉ thửa đất đang sử dụng: 11 Ngõ Đền, Vĩnh Phước, Nha Trang Thực tế hai địa chỉ nêu trên là cùng một thửa đất. **Các loại giấy tờ, tài liệu liên quan: - Đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở của bà Nguyễn Thị Thu Hà được UBND phường Vĩnh Phước xác nhận ngày 19/11/1999. - Đơn xin xác nhận có nhà ở ngày 10/3/2016 có xác nhận của UBND phường Vĩnh Phước. - Hợp đồng thực nhà (không có xác nhận cấp thẩm quyền) của bà Nguyễn Thị Thu Hà cho bà Cao Thị Tương ngày 26/6/2011. - Biên lai thu thuế nhà đất năm 1996 tên bà Nguyễn Thị Thu Hà. - Biên nhận tiền nước ngày 25/8/2017 tên bà Nguyễn Thị Thu Hà. - Giấy nộp tiền điện ngày 18/9/2017 tên bà Cao Thị Tương. - Biên nhận thanh toán FPT Telecom ngày 1/8/2017 tên ông Hồ Quốc Nam (con bà Tương). Biên bản kiểm kê khối lượng giải tỏa. - Hồ sơ kỹ thuật thửa đất. - Bản tự kê khai. - Biên bản xác định độ rộng hẻm ngày 22/6/2021 (Thửa đất tiếp giáp đường Ngõ Đền từ 7,1m đến dưới 9,0m - tương ứng vị trí 1 Đường Ngõ Đền) - Biên bản họp HĐBT ngày 10/8/2022 (STT 31) - Thông báo số 186/TB-HĐBT ngày 18/8/2022 của Hội đồng BT, HT, TĐC - Biên bản niêm yết ngày 21/8/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 09/9/2022 - Biên bản họp đối thoại ngày 08/9/2022	** Hỗ trợ theo: + Khoản 4, Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; + Tiểu mục 33, mục 3.2.1.4, khoản 3.2, STT 3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, khoản 1, Phụ lục 2 - Ma trận quyền lợi - Khung chính sách tái định cư. + Áp dụng QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Nhà 2 tầng, khung, cột, sàn BTCT, mái tole, không trần, nền lát gạch men, tường sơn nước, cửa sắt kéo, mặt tiền ốp men trang trí (tầng 1) + tô đá rửa (tầng 2), hệ vệ sinh hoàn chỉnh, có hệ thống điện nước. DTXD: 27,1m² DTXD Sàn 2: 27,1m² + (1,0m x 6,5m) + [(1,8m x 1,9m)/2]] DTGT sàn 1: 19,7m² DTGT sàn 2: 19,7m² + (1,0m x 6,5m) + [(1,8m x 1,9m)/2]] = 35,31m² ** Tổng diện tích 02 sàn : 27,1m² + 35,31m² = 62,41m² (Áp giá PL1, STT A15, ĐG: 5.096.139đ/m² sàn. Đơn giá điều chỉnh với hệ số 1.14 vì tường sơn nước, điều chỉnh hệ số 1.022 vì có thêm 01 hệ vệ sinh hoàn chỉnh. 5.096.139đ/m² sàn x 1,14 x 1,022 = 5.937.410đ/m²sàn - Ốp men mặt tiền nhà (tầng 1): 2,85m x (1,1m + 1,1m + 2,3m) = 12,83m² (Áp giá PL2, STT A33, ĐG: 309.524đ/m²) - Ốp men bếp: (1,7m x 1,0m) + (2,7m x 0,7m) + (2,6m x 1,2m) = 6,71m² (Áp giá PL2, STT A33, ĐG: 309.524đ/m²) 2 - Tài sản khác: Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Đồng hồ điện: 01 TH - Đồng hồ nước: 01 TH 3 - Cây trồng: Không có III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: Không bồi thường theo điều 14 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa IV/ Chính sách hỗ trợ:		62,41	5.937.410		100%	370.553.735		
				m ²	12,83	309.524		100%	3.971.193		
				m ²	6,71	309.524		100%	2.076.906		
									1.062.000		
				TH	1	1.062.000	100%		1.062.000		
				TH	1	Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới					
										0	
										0	

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			1- Hỗ trợ ổn định đời sống:			Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 1, 2, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa					
			2- Hỗ trợ tiền thuê nhà và di chuyển:								
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ						572.783.834		
			V/ Phần khen thưởng						11.000.000		
			Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;								
			- Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chỉ chi trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định.	hộ	1	8.000.000			8.000.000		
			- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng động viên ba (03) triệu đồng/hộ	hộ	1	3.000.000			3.000.000		
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (A+II+III+IV+V)							583.783.834	
VI/ Tái định cư:											
	- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 và 12863/CNNT ngày 20/9/2022 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước; - Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa. - Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 06/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 57 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp đường số 13 rộng 20m, diện tích 67,50m².		* Được xét giao 01 lô tái định cư - Lô số 57 Khu TĐC Ngọc Hiệp, diện tích 67,50m². Tiếp giáp đường số 13 rộng 20m - Đơn giá đất tái định cư Lô số 57 Khu TĐC Ngọc Hiệp, đường số 13 rộng 20m, diện tích 67,50m² đơn giá: 12.960.000đồng/m² - Thành tiền: 67,50m² x 12.960.000đ/m² = 874.800.000đồng								



VII Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:

- Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- + **Diện tích xây dựng nhà ở TĐC tối thiểu** (*Diện tích của nhà tái định cư tối thiểu không dưới 60m²*): = diện tích đơn vị ở tối thiểu 15m²/người x số nhân khẩu của hộ tái định cư (*được xác định theo số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống*).
- + **Đơn giá xây dựng nhà TĐC:** *Áp giá, PL1, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa*: Đơn giá 3.565.458đ/m² (đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)					Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SDD								Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SDD của lô TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)			
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất			Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khen thưởng	Tổng KP (Không có khen thưởng)	Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số hiệu lô đất TĐC	Diện tích lô TĐC được cấp (m ²)	Đơn giá đất TĐC (đồng/m ²)	Tiền SDD lô TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m ²)	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m ²)	Giá trị nhà ở Tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà TĐC còn thiếu (nếu có)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại nộp tiền SDD	Tiền sử dụng đất của lô TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (<i>chỉ trả cho dân</i>)
BT về đất	BTHT nhà và VKT	Tổng cộng														
(1)	(2)	(3) = (1)+(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (8) x (9)	(11)	(12)	(13) = (11) x (12)	(14) = (13) - (2)	(15) = (10)	(16) = (10) - (15)	(17) = (5) - (15)
195.120.000	377.663.834	572.783.834	0	572.783.834	0	Lô số 57 Khu TĐC Ngọc Hiệp, đường số 13 rộng 20m	67,5	12.960.000	874.800.000	60,0	3.565.458	213.927.480	0	195.120.000	679.680.000	377.663.834

* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về nhà và vật kiến trúc trên đất 377.663.834 đồng (*chưa tính bồi thường, hỗ trợ về đất*) lớn hơn số tiền xây dựng nhà ở tái định cư tối thiểu (213.927.480 đồng), thì hộ gia đình phải khấu trừ từ tiền bồi thường về đất (195.120.000 đồng) vào giá trị lô đất tái định cư (874.800.000đồng)

Số: 2760 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho hộ ông Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai) để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-

UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chữ Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 30. tháng 9. năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai) đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 276/L/QĐ-UBND ngày 30. tháng 9. năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang số 54.3A./TTr-TNMT ngày 30. / 9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho hộ Ông Nguyễn Văn Phùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Có (chết) - Bà Nguyễn Thị Thu Hà (đại diện kê khai), địa chỉ thường trú tại Tổ 4 Tháp Bà, Phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, diện tích: 67,5m² đất, Lô số 57 đường số 13 (rộng 20,0m), Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo Bình đồ phân lô điều chỉnh theo đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần qui hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

67,5m² x 12.960.000 đồng/m² = 874.800.000 đồng

(Bằng chữ: Tám trăm bảy mươi bốn triệu, tám trăm nghìn đồng)

Điều 2. Phần công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Phan Thanh Liêm**

Số: *2755* /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực



hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chừ Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30/9/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6434 /TTr-TNMT ngày 30/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 17,10m² đất đối với hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười đang sử dụng tại số 35/34/13/9 Ngô Đến, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, thuộc thửa 106 - Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chính lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ ngày 16/7/2021 tương ứng thửa số 28 tờ BĐ địa chính số 25 (tương ứng thửa số 80 tờ BĐ chính lý số 25, Vĩnh Phước.

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười**; trường hợp **hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKKĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.



Phan Thanh Liêm

Số: 2767/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND

thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 25 – 06 trường hợp/08 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 975/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 30/9/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5434/TTr-TNMT ngày 30/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2750/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 98.050.772 đồng

Bằng chữ: (Chín mươi tám triệu, không trăm năm mươi nghìn, bảy trăm bảy mươi hai đồng.)

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	:	27.702.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	:	70.348.772 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	:	0 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:		0 đồng
- Hỗ trợ khác	:	0 đồng

Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng

Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến **hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười** niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho **hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của **hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười** theo Quyết định thu hồi đất số 2755/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. Hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười:

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

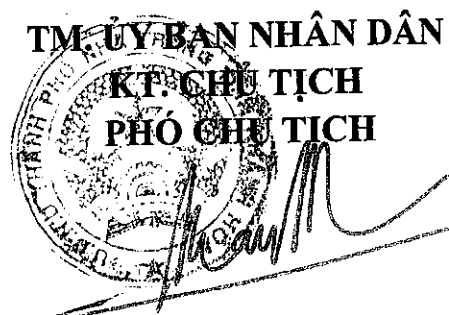
- Trường Hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình **hộ Ông Vương Ngọc Nghi và Bà Đặng Thị Mười** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.



Phan Thanh Liêm

[illegible]

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
		- Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 17,1m ² - Diện tích đất chênh lệch tầng: - Nguồn gốc tầng, giảm: * Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: (Địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng, địa chỉ thửa đất theo giấy tờ là cùng một địa chỉ thửa đất) * Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên: - Sổ hộ khẩu số 330033932 do bà Đặng Thị Mười đứng tên chủ hộ, thường trú tại Tổ 01 Thập Bả, Phường Vĩnh Phước, Tp Nha Trang, do công an Tp Nha Trang ký ngày 01/10/2008. Gồm 03 nhân khẩu (chuyển đến ngày 01/10/2008). - Phiếu ý kiến khu dân cư ngày 05/8/2019 - Biên lai thu thuế nhà, đất năm 2013, 2014. - Hợp đồng dịch vụ cấp nước số 1000081865/HĐ-CTN năm 2013 tên bà Đặng Thị Mười - Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt ngày 15/5/2017 tên bà Đặng Thị Mười. - Biên bản họp HĐBT ngày 28/6/2022 - Thông báo số 150/TB-HĐBT ngày 20/7/2022 của Hội đồng BT, HT, TĐC - Biên bản niêm yết ngày 23/7/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 11/8/2022 - Biên bản họp đối thoại ngày 11/8/2022	+ Áp dụng QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Nhà xây gạch, gác gỗ, mái tole, nền gạch men, cửa gỗ, có hệ thống điện, có hệ vệ sinh. DTXD = DTGT = 17,1 m ² (đúng hể như = chủ tài sản) Áp giá PL1, STT 45, ĐG: 3.266.890đ/m ² XD. Đơn giá giảm 8,5% vì không bố trí, cộng thêm 250.442đ/m ² vì nền gạch men 3.266.890đ/m ² XD x (100% - 8,5%) + 250.442đ/m ² = 3.239.646đ/m ² XD - Gác lửng gỗ cao 2,5m. DT: 17,1 m ² Áp giá PLV, STT 5, ĐG: 887.663đ/m ² (STT33 mục B phụ lục 1), đơn giá giảm 8,5% vì không hệ trụ đỡ. 887.663 đ/m ² x (100% - 8,5%) = 812.212 đ/m ² 2 - Tài sản khác: Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Đồng hồ điện - Đồng hồ nước 3 - Cây trồng: Không có III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: Không bồi thường theo văn bản số 1907/STNMT-CCQLDD ngày 17/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường. IV/ Chính sách hỗ trợ: 1 - Hỗ trợ ổn định đời sống: 2 - Hỗ trợ tiền thuê nhà và di chuyển: * Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (I + II + III + IV) V/ Phần khen thưởng Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa - Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chỉ chi trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định. - Trường hợp theo yêu cầu phải bán giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng động viên ba (03) triệu đồng/hộ	m ² XD	17,10	3.239.646	100%	55.397.953				
				m ²	17,10	812.212		100%	13.888.819			
									1.062.000			
				TH	1	1.062.000			1.062.000			
				TH	1	Hộ dân chưa cung cấp đầy đủ giấy tờ liên quan						
									0			
									0			
									0			
				Không hỗ trợ theo quy định tại 1, 2, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa								
									98.050.772			
									11.000.000			
				hộ	1	8.000.000			8.000.000			
				hộ	1	3.000.000			3.000.000			



STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (I + II + III + IV + V)							109.050.772	
			VI. Tái định cư								
			Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - Hộ gia đình còn sở hữu nhà ở, đất ở trên địa bàn thành phố Nha Trang (chuyển nhượng sau Thông báo thu hồi đất - STT 07) ** Hộ gia đình không đủ điều kiện bố trí tái định cư theo quy định.								

